



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PVI

Website: <https://pvionline.com> | Tại Hà Nội: Mr.Linh : 0979 275 638 (Zalo) | Tại HCM: Mr.Phương : 0932 336 297 (Zalo)

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI PVI

STT	MỨC QUYỀN LỢI NGƯỜI/VỤ	Phí Gốc	CHÍNH SÁCH ÁP DỤNG PVI NĂM TỪ 01.07.2025						
			Dưới 21 người	Từ 21-100 người		Từ 101 đến 300 người		Từ 301 người	
			Theo phí chuẩn	Giảm giá	15%	Giảm giá	30%	Giảm giá	50%
1	VND 20.000.000	VND 50.000	VND 50.000	VND 42.500		VND 35.000		VND 25.000	
2	VND 30.000.000	VND 75.000	VND 75.000	VND 63.750		VND 52.500		VND 37.500	
3	VND 40.000.000	VND 100.000	VND 100.000	VND 85.000		VND 70.000		VND 50.000	
4	VND 50.000.000	VND 125.000	VND 125.000	VND 106.250		VND 87.500		VND 62.500	
5	VND 60.000.000	VND 150.000	VND 150.000	VND 127.500		VND 105.000		VND 75.000	
6	VND 70.000.000	VND 175.000	VND 175.000	VND 148.750		VND 122.500		VND 87.500	
7	VND 80.000.000	VND 200.000	VND 200.000	VND 170.000		VND 140.000		VND 100.000	
8	VND 90.000.000	VND 225.000	VND 225.000	VND 191.250		VND 157.500		VND 112.500	
9	VND 100.000.000	VND 250.000	VND 250.000	VND 212.500		VND 175.000		VND 125.000	
10	VND 110.000.000	VND 275.000	VND 275.000	VND 233.750		VND 192.500		VND 137.500	
11	VND 120.000.000	VND 300.000	VND 300.000	VND 255.000		VND 210.000		VND 150.000	
12	VND 130.000.000	VND 325.000	VND 325.000	VND 276.250		VND 227.500		VND 162.500	
13	VND 140.000.000	VND 350.000	VND 350.000	VND 297.500		VND 245.000		VND 175.000	
14	VND 150.000.000	VND 375.000	VND 375.000	VND 318.750		VND 262.500		VND 187.500	
15	VND 160.000.000	VND 400.000	VND 400.000	VND 340.000		VND 280.000		VND 200.000	
16	VND 170.000.000	VND 425.000	VND 425.000	VND 361.250		VND 297.500		VND 212.500	
17	VND 180.000.000	VND 450.000	VND 450.000	VND 382.500		VND 315.000		VND 225.000	
18	VND 190.000.000	VND 475.000	VND 475.000	VND 403.750		VND 332.500		VND 237.500	
19	VND 200.000.000	VND 500.000	VND 500.000	VND 425.000		VND 350.000		VND 250.000	

NỘI DUNG BẢO HIỂM TAI NẠN 24/24 (24/7)

1	Tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn	Chi trả tối đa số tiền tham gia bảo hiểm
2	Thương tật thân thể tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm	“Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật”



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PVI

Website: <https://pvionline.com> | Tại Hà Nội: Mr.Linh : 0979 275 638 (Zalo) | Tại HCM: Mr.Phương : 0932 336 297 (Zalo)

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI PVI

STT	CHỌN MỨC	Phí Chuẩn	BIỂU PHÍ BẢO HIỂM TÍNH THEO THÁNG ÁP DỤNG CHO NHÓM 1-21 NGƯỜI									
			1-3 Tháng	4 Tháng	5 Tháng	6 Tháng	7 Tháng	8 Tháng	9 Tháng	10 Tháng	11 Tháng	12 Tháng
1	VND 20.000.000	VND 50.000	VND 20.000	VND 25.000	VND 30.000	VND 35.000	VND 37.500	VND 40.000	VND 42.500	VND 45.000	VND 47.500	VND 50.000
2	VND 30.000.000	VND 75.000	VND 30.000	VND 37.500	VND 45.000	VND 52.500	VND 56.250	VND 60.000	VND 63.750	VND 67.500	VND 71.250	VND 75.000
3	VND 40.000.000	VND 100.000	VND 40.000	VND 50.000	VND 60.000	VND 70.000	VND 75.000	VND 80.000	VND 85.000	VND 90.000	VND 95.000	VND 100.000
4	VND 50.000.000	VND 125.000	VND 50.000	VND 62.500	VND 75.000	VND 87.500	VND 93.750	VND 100.000	VND 106.250	VND 112.500	VND 118.750	VND 125.000
5	VND 60.000.000	VND 150.000	VND 60.000	VND 75.000	VND 90.000	VND 105.000	VND 112.500	VND 120.000	VND 127.500	VND 135.000	VND 142.500	VND 150.000
6	VND 70.000.000	VND 175.000	VND 70.000	VND 87.500	VND 105.000	VND 122.500	VND 131.250	VND 140.000	VND 148.750	VND 157.500	VND 166.250	VND 175.000
7	VND 80.000.000	VND 200.000	VND 80.000	VND 100.000	VND 120.000	VND 140.000	VND 150.000	VND 160.000	VND 170.000	VND 180.000	VND 190.000	VND 200.000
8	VND 90.000.000	VND 225.000	VND 90.000	VND 112.500	VND 135.000	VND 157.500	VND 168.750	VND 180.000	VND 191.250	VND 202.500	VND 213.750	VND 225.000
9	VND 100.000.000	VND 250.000	VND 100.000	VND 125.000	VND 150.000	VND 175.000	VND 187.500	VND 200.000	VND 212.500	VND 225.000	VND 237.500	VND 250.000
10	VND 110.000.000	VND 275.000	VND 110.000	VND 137.500	VND 165.000	VND 192.500	VND 206.250	VND 220.000	VND 233.750	VND 247.500	VND 261.250	VND 275.000
11	VND 120.000.000	VND 300.000	VND 120.000	VND 150.000	VND 180.000	VND 210.000	VND 225.000	VND 240.000	VND 255.000	VND 270.000	VND 285.000	VND 300.000
12	VND 130.000.000	VND 325.000	VND 130.000	VND 162.500	VND 195.000	VND 227.500	VND 243.750	VND 260.000	VND 276.250	VND 292.500	VND 308.750	VND 325.000
13	VND 140.000.000	VND 350.000	VND 140.000	VND 175.000	VND 210.000	VND 245.000	VND 262.500	VND 280.000	VND 297.500	VND 315.000	VND 332.500	VND 350.000
14	VND 150.000.000	VND 375.000	VND 150.000	VND 187.500	VND 225.000	VND 262.500	VND 281.250	VND 300.000	VND 318.750	VND 337.500	VND 356.250	VND 375.000
15	VND 160.000.000	VND 400.000	VND 160.000	VND 200.000	VND 240.000	VND 280.000	VND 300.000	VND 320.000	VND 340.000	VND 360.000	VND 380.000	VND 400.000
16	VND 170.000.000	VND 425.000	VND 170.000	VND 212.500	VND 255.000	VND 297.500	VND 318.750	VND 340.000	VND 361.250	VND 382.500	VND 403.750	VND 425.000
17	VND 180.000.000	VND 450.000	VND 180.000	VND 225.000	VND 270.000	VND 315.000	VND 337.500	VND 360.000	VND 382.500	VND 405.000	VND 427.500	VND 450.000
18	VND 190.000.000	VND 475.000	VND 190.000	VND 237.500	VND 285.000	VND 332.500	VND 356.250	VND 380.000	VND 403.750	VND 427.500	VND 451.250	VND 475.000
19	VND 200.000.000	VND 500.000	VND 200.000	VND 250.000	VND 300.000	VND 350.000	VND 375.000	VND 400.000	VND 425.000	VND 450.000	VND 475.000	VND 500.000

NỘI DUNG BẢO HIỂM TAI NẠN 24/24 (24/7)

1	Tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn	Chi trả tối đa số tiền tham gia bảo hiểm
2	Thương tật thân thể tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm	“Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật”



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PVI

Website: <https://pvionline.com> | Tại Hà Nội : Mr.Linh : 0979 275 638 (Zalo) | Tại HCM: Mr.Phương : 0932 336 297 (Zalo)

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI PVI

STT	CHỌN MỨC	Phí Chuẩn	BIỂU PHÍ BẢO HIỂM TÍNH THEO THÁNG ĐÃ ÁP DỤNG GIẢM 15% CHO NHÓM 21-100 NGƯỜI									
			1-3 Tháng	4 Tháng	5 Tháng	6 Tháng	7 Tháng	8 Tháng	9 Tháng	10 Tháng	11 Tháng	12 Tháng
1	VND 20.000.000	VND 50.000	VND 17.000	VND 25.000	VND 25.500	VND 29.750	VND 31.875	VND 34.000	VND 36.125	VND 38.250	VND 40.375	VND 42.500
2	VND 30.000.000	VND 75.000	VND 25.500	VND 37.500	VND 38.250	VND 44.625	VND 47.813	VND 51.000	VND 54.188	VND 57.375	VND 60.563	VND 63.750
3	VND 40.000.000	VND 100.000	VND 34.000	VND 50.000	VND 51.000	VND 59.500	VND 63.750	VND 68.000	VND 72.250	VND 76.500	VND 80.750	VND 85.000
4	VND 50.000.000	VND 125.000	VND 42.500	VND 62.500	VND 63.750	VND 74.375	VND 79.688	VND 85.000	VND 90.313	VND 95.625	VND 100.938	VND 106.250
5	VND 60.000.000	VND 150.000	VND 51.000	VND 75.000	VND 76.500	VND 89.250	VND 95.625	VND 102.000	VND 108.375	VND 114.750	VND 121.125	VND 127.500
6	VND 70.000.000	VND 175.000	VND 59.500	VND 87.500	VND 89.250	VND 104.125	VND 111.563	VND 119.000	VND 126.438	VND 133.875	VND 141.313	VND 148.750
7	VND 80.000.000	VND 200.000	VND 68.000	VND 100.000	VND 102.000	VND 119.000	VND 127.500	VND 136.000	VND 144.500	VND 153.000	VND 161.500	VND 170.000
8	VND 90.000.000	VND 225.000	VND 76.500	VND 112.500	VND 114.750	VND 133.875	VND 143.438	VND 153.000	VND 162.563	VND 172.125	VND 181.688	VND 191.250
9	VND 100.000.000	VND 250.000	VND 85.000	VND 125.000	VND 127.500	VND 148.750	VND 159.375	VND 170.000	VND 180.625	VND 191.250	VND 201.875	VND 212.500
10	VND 110.000.000	VND 275.000	VND 93.500	VND 137.500	VND 140.250	VND 163.625	VND 175.313	VND 187.000	VND 198.688	VND 210.375	VND 222.063	VND 233.750
11	VND 120.000.000	VND 300.000	VND 102.000	VND 150.000	VND 153.000	VND 178.500	VND 191.250	VND 204.000	VND 216.750	VND 229.500	VND 242.250	VND 255.000
12	VND 130.000.000	VND 325.000	VND 110.500	VND 162.500	VND 165.750	VND 193.375	VND 207.188	VND 221.000	VND 234.813	VND 248.625	VND 262.438	VND 276.250
13	VND 140.000.000	VND 350.000	VND 119.000	VND 175.000	VND 178.500	VND 208.250	VND 223.125	VND 238.000	VND 252.875	VND 267.750	VND 282.625	VND 297.500
14	VND 150.000.000	VND 375.000	VND 127.500	VND 187.500	VND 191.250	VND 223.125	VND 239.063	VND 255.000	VND 270.938	VND 286.875	VND 302.813	VND 318.750
15	VND 160.000.000	VND 400.000	VND 136.000	VND 200.000	VND 204.000	VND 238.000	VND 255.000	VND 272.000	VND 289.000	VND 306.000	VND 323.000	VND 340.000
16	VND 170.000.000	VND 425.000	VND 144.500	VND 212.500	VND 216.750	VND 252.875	VND 270.938	VND 289.000	VND 307.063	VND 325.125	VND 343.188	VND 361.250
17	VND 180.000.000	VND 450.000	VND 153.000	VND 225.000	VND 229.500	VND 267.750	VND 286.875	VND 306.000	VND 325.125	VND 344.250	VND 363.375	VND 382.500
18	VND 190.000.000	VND 475.000	VND 161.500	VND 237.500	VND 242.250	VND 282.625	VND 302.813	VND 323.000	VND 343.188	VND 363.375	VND 383.563	VND 403.750
19	VND 200.000.000	VND 500.000	VND 170.000	VND 250.000	VND 255.000	VND 297.500	VND 318.750	VND 340.000	VND 361.250	VND 382.500	VND 403.750	VND 425.000

NỘI DUNG BẢO HIỂM TAI NẠN 24/24 (24/7)

1	Tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn	Chi trả tối đa số tiền tham gia bảo hiểm
2	Thương tật thân thể tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm	“Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật”



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PVI

Website: <https://pvionline.com> | Tại Hà Nội : Mr.Linh : 0979 275 638 (Zalo) | Tại HCM: Mr.Phương : 0932 336 297 (Zalo)

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI PVI

STT	CHỌN MỨC	Phí Chuẩn	BIỂU PHÍ BẢO HIỂM TÍNH THEO THÁNG ĐÃ ÁP DỤNG GIẢM 30% CHO NHÓM 101-300 NGƯỜI									
			1-3 Tháng	4 Tháng	5 Tháng	6 Tháng	7 Tháng	8 Tháng	9 Tháng	10 Tháng	11 Tháng	12 Tháng
1	VND 20.000.000	VND 50.000	VND 14.000	VND 25.000	VND 21.000	VND 24.500	VND 26.250	VND 28.000	VND 29.750	VND 31.500	VND 33.250	VND 35.000
2	VND 30.000.000	VND 75.000	VND 21.000	VND 37.500	VND 31.500	VND 36.750	VND 39.375	VND 42.000	VND 44.625	VND 47.250	VND 49.875	VND 52.500
3	VND 40.000.000	VND 100.000	VND 28.000	VND 50.000	VND 42.000	VND 49.000	VND 52.500	VND 56.000	VND 59.500	VND 63.000	VND 66.500	VND 70.000
4	VND 50.000.000	VND 125.000	VND 35.000	VND 62.500	VND 52.500	VND 61.250	VND 65.625	VND 70.000	VND 74.375	VND 78.750	VND 83.125	VND 87.500
5	VND 60.000.000	VND 150.000	VND 42.000	VND 75.000	VND 63.000	VND 73.500	VND 78.750	VND 84.000	VND 89.250	VND 94.500	VND 99.750	VND 105.000
6	VND 70.000.000	VND 175.000	VND 49.000	VND 87.500	VND 73.500	VND 85.750	VND 91.875	VND 98.000	VND 104.125	VND 110.250	VND 116.375	VND 122.500
7	VND 80.000.000	VND 200.000	VND 56.000	VND 100.000	VND 84.000	VND 98.000	VND 105.000	VND 112.000	VND 119.000	VND 126.000	VND 133.000	VND 140.000
8	VND 90.000.000	VND 225.000	VND 63.000	VND 112.500	VND 94.500	VND 110.250	VND 118.125	VND 126.000	VND 133.875	VND 141.750	VND 149.625	VND 157.500
9	VND 100.000.000	VND 250.000	VND 70.000	VND 125.000	VND 105.000	VND 122.500	VND 131.250	VND 140.000	VND 148.750	VND 157.500	VND 166.250	VND 175.000
10	VND 110.000.000	VND 275.000	VND 77.000	VND 137.500	VND 115.500	VND 134.750	VND 144.375	VND 154.000	VND 163.625	VND 173.250	VND 182.875	VND 192.500
11	VND 120.000.000	VND 300.000	VND 84.000	VND 150.000	VND 126.000	VND 147.000	VND 157.500	VND 168.000	VND 178.500	VND 189.000	VND 199.500	VND 210.000
12	VND 130.000.000	VND 325.000	VND 91.000	VND 162.500	VND 136.500	VND 159.250	VND 170.625	VND 182.000	VND 193.375	VND 204.750	VND 216.125	VND 227.500
13	VND 140.000.000	VND 350.000	VND 98.000	VND 175.000	VND 147.000	VND 171.500	VND 183.750	VND 196.000	VND 208.250	VND 220.500	VND 232.750	VND 245.000
14	VND 150.000.000	VND 375.000	VND 105.000	VND 187.500	VND 157.500	VND 183.750	VND 196.875	VND 210.000	VND 223.125	VND 236.250	VND 249.375	VND 262.500
15	VND 160.000.000	VND 400.000	VND 112.000	VND 200.000	VND 168.000	VND 196.000	VND 210.000	VND 224.000	VND 238.000	VND 252.000	VND 266.000	VND 280.000
16	VND 170.000.000	VND 425.000	VND 119.000	VND 212.500	VND 178.500	VND 208.250	VND 223.125	VND 238.000	VND 252.875	VND 267.750	VND 282.625	VND 297.500
17	VND 180.000.000	VND 450.000	VND 126.000	VND 225.000	VND 189.000	VND 220.500	VND 236.250	VND 252.000	VND 267.750	VND 283.500	VND 299.250	VND 315.000
18	VND 190.000.000	VND 475.000	VND 133.000	VND 237.500	VND 199.500	VND 232.750	VND 249.375	VND 266.000	VND 282.625	VND 299.250	VND 315.875	VND 332.500
19	VND 200.000.000	VND 500.000	VND 140.000	VND 250.000	VND 210.000	VND 245.000	VND 262.500	VND 280.000	VND 297.500	VND 315.000	VND 332.500	VND 350.000

NỘI DUNG BẢO HIỂM TAI NẠN 24/24 (24/7)

1	Tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn	Chi trả tối đa số tiền tham gia bảo hiểm
2	Thương tật thân thể tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm	“Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật”



TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PVI

Website: <https://pvionline.com> | Tại Hà Nội : Mr.Linh : 0979 275 638 (Zalo) | Tại HCM: Mr.Phương : 0932 336 297 (Zalo)

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM TAI NẠN CON NGƯỜI PVI

STT	CHỌN MỨC	Phí Chuẩn	BIỂU PHÍ BẢO HIỂM TÍNH THEO THÁNG ĐÃ ÁP DỤNG GIẢM 50% CHO NHÓM TỪ TRÊN 301 NGƯỜI									
			1-3 Tháng	4 Tháng	5 Tháng	6 Tháng	7 Tháng	8 Tháng	9 Tháng	10 Tháng	11 Tháng	12 Tháng
1	VND 20.000.000	VND 50.000	VND 10.000	VND 25.000	VND 15.000	VND 17.500	VND 18.750	VND 20.000	VND 21.250	VND 22.500	VND 23.750	VND 25.000
2	VND 30.000.000	VND 75.000	VND 15.000	VND 37.500	VND 22.500	VND 26.250	VND 28.125	VND 30.000	VND 31.875	VND 33.750	VND 35.625	VND 37.500
3	VND 40.000.000	VND 100.000	VND 20.000	VND 50.000	VND 30.000	VND 35.000	VND 37.500	VND 40.000	VND 42.500	VND 45.000	VND 47.500	VND 50.000
4	VND 50.000.000	VND 125.000	VND 25.000	VND 62.500	VND 37.500	VND 43.750	VND 46.875	VND 50.000	VND 53.125	VND 56.250	VND 59.375	VND 62.500
5	VND 60.000.000	VND 150.000	VND 30.000	VND 75.000	VND 45.000	VND 52.500	VND 56.250	VND 60.000	VND 63.750	VND 67.500	VND 71.250	VND 75.000
6	VND 70.000.000	VND 175.000	VND 35.000	VND 87.500	VND 52.500	VND 61.250	VND 65.625	VND 70.000	VND 74.375	VND 78.750	VND 83.125	VND 87.500
7	VND 80.000.000	VND 200.000	VND 40.000	VND 100.000	VND 60.000	VND 70.000	VND 75.000	VND 80.000	VND 85.000	VND 90.000	VND 95.000	VND 100.000
8	VND 90.000.000	VND 225.000	VND 45.000	VND 112.500	VND 67.500	VND 78.750	VND 84.375	VND 90.000	VND 95.625	VND 101.250	VND 106.875	VND 112.500
9	VND 100.000.000	VND 250.000	VND 50.000	VND 125.000	VND 75.000	VND 87.500	VND 93.750	VND 100.000	VND 106.250	VND 112.500	VND 118.750	VND 125.000
10	VND 110.000.000	VND 275.000	VND 55.000	VND 137.500	VND 82.500	VND 96.250	VND 103.125	VND 110.000	VND 116.875	VND 123.750	VND 130.625	VND 137.500
11	VND 120.000.000	VND 300.000	VND 60.000	VND 150.000	VND 90.000	VND 105.000	VND 112.500	VND 120.000	VND 127.500	VND 135.000	VND 142.500	VND 150.000
12	VND 130.000.000	VND 325.000	VND 65.000	VND 162.500	VND 97.500	VND 113.750	VND 121.875	VND 130.000	VND 138.125	VND 146.250	VND 154.375	VND 162.500
13	VND 140.000.000	VND 350.000	VND 70.000	VND 175.000	VND 105.000	VND 122.500	VND 131.250	VND 140.000	VND 148.750	VND 157.500	VND 166.250	VND 175.000
14	VND 150.000.000	VND 375.000	VND 75.000	VND 187.500	VND 112.500	VND 131.250	VND 140.625	VND 150.000	VND 159.375	VND 168.750	VND 178.125	VND 187.500
15	VND 160.000.000	VND 400.000	VND 80.000	VND 200.000	VND 120.000	VND 140.000	VND 150.000	VND 160.000	VND 170.000	VND 180.000	VND 190.000	VND 200.000
16	VND 170.000.000	VND 425.000	VND 85.000	VND 212.500	VND 127.500	VND 148.750	VND 159.375	VND 170.000	VND 180.625	VND 191.250	VND 201.875	VND 212.500
17	VND 180.000.000	VND 450.000	VND 90.000	VND 225.000	VND 135.000	VND 157.500	VND 168.750	VND 180.000	VND 191.250	VND 202.500	VND 213.750	VND 225.000
18	VND 190.000.000	VND 475.000	VND 95.000	VND 237.500	VND 142.500	VND 166.250	VND 178.125	VND 190.000	VND 201.875	VND 213.750	VND 225.625	VND 237.500
19	VND 200.000.000	VND 500.000	VND 100.000	VND 250.000	VND 150.000	VND 175.000	VND 187.500	VND 200.000	VND 212.500	VND 225.000	VND 237.500	VND 250.000
NỘI DUNG BẢO HIỂM TAI NẠN 24/24 (24/7)												
1	Tử vong/thương tật toàn bộ vĩnh viễn								Chi trả tối đa số tiền tham gia bảo hiểm			
2	Thương tật thân thể tạm thời do tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm								“Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật”			